

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƯƠNG MỸ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **379/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 26/10/2021

V/v: *Ly hôn, nuôi con*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Việt Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Tiến Lợi, Bà Nguyễn Thị Hà**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Ly**-Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 297/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021 về việc “*Ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987. Nơi đăng ký HKTT: Số 476 phố Nả, xã Chuyện Ba Vì, Hà Nội. Chỗ ở hiện tại: Số 7 ngõ 54 đường Vườn Cam, phường P, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Có mặt

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986. Nơi đăng ký HKTT: Trường Cao đẳng cảnh sát, xã Th, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NHẬN THẤY:**

***1. Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:***

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị có đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chuyện Ba Vì vào ngày 15/01/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 5/2015 thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Vợ chồng ly thân từ tháng 3/2017 cho đến nay. Trong quá trình ly thân, vợ chồng đã cố gắng giải quyết mâu thuẫn nhưng

vẫn không cải thiện. Nay chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị T được ly hôn với anh T.

**Về con chung:** Vợ chồng chị T và anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 04/9/2012 và cháu Nguyễn Quỳnh Nh, sinh ngày 08/3/2018. Nguyên vọng của chị T xin được nuôi cháu Nh và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

**Về tài sản chung, công nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

## **2. Bị đơn anh Nguyễn Văn T:**

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Văn T có khai như sau: Anh T và chị T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chuyện Ba Vì vào ngày 15/01/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Hiện vợ chồng đã ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Nay chị T xin ly hôn thì anh đồng ý ly hôn. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị T trình bày, nguyên vọng của anh là Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật, nếu được nuôi con thì anh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung anh không yêu cầu giải quyết.

## **3. Ý kiến của đương sự tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị T giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh T.

+ Về con chung: Chị T có nguyên vọng xin nuôi cháu Nh và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên không ghi nhận ý kiến.

## **4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ phát biểu ý kiến:**

**Về tố tụng:** Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành quyền, nghĩa vụ của bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Về nội dung:** Căn cứ vào ý kiến, quan điểm của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn và xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn T. Về con chung: Đề nghị HĐXX giao cho chị T được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Quỳnh Nh, giao cho anh T được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Bảo N. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T và anh T tự nguyện không yêu

cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có sự thay đổi khác. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

### **XÉT THẤY:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

**[1] Về tố tụng:** Bị đơn anh Nguyễn Văn T có hộ khẩu và trú tại xã Th, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các văn bản tố tụng của Tòa án đã được tổng đạt theo đúng quy định pháp luật và anh Nguyễn Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn.

### **[2] Về nội dung:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại xã Chuyên Ba Vì, Hà Nội năm 2012 nên hôn nhân giữa chị T và anh T là hôn nhân hợp pháp. Trên cơ sở lời khai của chị T và anh T: Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ lâu và hiện đang sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay không còn quan tâm đến nhau. Trước yêu cầu của chị T xin ly hôn, anh T cùng đồng ý ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị T xin ly hôn anh T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là: cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 04/9/2012 và cháu Nguyễn Quỳnh Nh, sinh ngày 08/3/2018. Xét thấy, chị T có nguyện vọng xin nuôi cháu Nh. Nên việc giao cháu Nh cho chị T nuôi dưỡng, giao cháu N cho anh T nuôi dưỡng là phù hợp.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

**Xử:**

**1. Về hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

**2. Về con chung:** Xác nhận vợ chồng chị T và anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 04/9/012 và cháu Nguyễn Quỳnh Nh, sinh ngày 08/3/2018.

Chị Nguyễn Thị T được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Quỳnh Nh cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Văn T được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Bảo N cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị T và anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Chị T và anh T tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi khác.

**3. Về tài sản chung, công nợ chung:** Không xem xét.

**4. Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về phần ly hôn. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0075262 ngày 05/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã Chuyên Ba Vi
- Lưu HSVA – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Việt Dũng**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- *Đương sự;*
- *TAND Tp. Hà Nội;*
- *VKSND huyện Chương Mỹ;*
- *Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;*
- *UBND xã Kim Đường, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội*  
*(Trường hợp án có HLPL);*
- *Lưu HSVA – VP.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tưởng N Tuấn**